

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14-9-2023.

“ Về việc xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thanh Tâm.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 164/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc *“Xác định cha cho con”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 61/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1992

* Bị đơn: Anh Hầu Văn T, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn PL, xã TT, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn TP, xã TT, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

(Chị N, anh T đều có đơn xin xử vắng mặt. Anh H vắng mặt, đã được tổng đạt văn bản tố tụng lần thứ 02).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, trong quá trình giải quyết và đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị N trình bày:

Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào năm 2012. Trong thời kỳ hôn nhân với anh H, chị N có quen biết, phát sinh quan hệ tình cảm với anh Hầu Văn T và đã có con với anh Hầu Văn T. Ngày 17/02/2020, chị N sinh cháu Hầu Quốc B (tên dự kiến khai sinh) và ngày 12/11/2021 chị N sinh cháu Hầu Thị NY (tên dự kiến khai sinh). Ngày 31/3/2022 chị N và anh Nguyễn Văn H đã ly

hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 20/9/2022 chị N và anh T đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Vì hai cháu Quốc B và NY sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị N và anh H nên chưa làm giấy khai sinh cho hai cháu. Chị N đã làm xét nghiệm ADN ngày 09/5/2023 tại Công ty TNHH Công nghệ Di truyền NOVAGEN có kết quả xét nghiệm ADN và xác định anh Hầu Văn T và cháu Hầu Thị NY, cháu Hầu Quốc B có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy trên 99,999999%. Vì vậy, chị N yêu cầu Tòa án công nhận anh Hầu Văn T là cha đẻ của các cháu có tên dự sinh là Hầu Quốc B (giới tính: Nam), sinh ngày 17/02/2020 và Hầu Thị NY (giới tính: Nữ), sinh ngày 12/11/2021 theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hầu Văn T trình bày:

Vào khoảng thời gian năm 2019 anh T và chị N có quen biết nhau và có quan hệ tình cảm với nhau. Thời điểm này chị N và anh Nguyễn Văn H (chồng cũ của chị N) đã sống ly thân. Quá trình quen biết chị N có con và sinh cho anh T hai người con, có tên dự sinh là Hầu Quốc B (giới tính: Nam), sinh ngày 17/02/2020 và Hầu Thị NY (giới tính: Nữ), sinh ngày 12/11/2021. Ngày 31/3/2022 chị N và anh Nguyễn Văn H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 20/9/2022 anh T và chị N đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Nay chị N yêu cầu Tòa án công nhận anh T là bố đẻ của các cháu có tên dự sinh là Hầu Quốc B (giới tính: Nam), sinh ngày 17/02/2020 và Hầu Thị NY (giới tính: Nữ), sinh ngày 12/11/2021. Anh T xác định anh là bố đẻ của hai cháu NY và Quốc B.

Ngày 23/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa nhận được văn bản của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền NOVAGEN về việc cung cấp hồ sơ giám định ADN. Công ty cung cấp: Ngày 07/5/2023 anh T đã yêu cầu Công ty làm thủ tục xét nghiệm ADN Cha - Con giữa anh T, sinh ngày 20/6/1992, số căn cước công dân 008092007176 với cháu Hầu Quốc B, sinh ngày 17/02/2020, giấy chứng sinh số: 2090 và cháu Hầu Thị NY, sinh ngày 12/11/2021, giấy chứng sinh số 5765. Công ty đã thu mẫu trực tiếp, chụp hình, tiến hành xét nghiệm ADN, Công ty ban hành 02 kết quả xét nghiệm ADN số 3990H/2023/01 ngày 09/5/2023 với nội dung kết luận: “Hầu Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Hầu Quốc B, độ tin cậy trên 99,999999%” và kết quả số 3990H/2023/02 ngày 09/5/2023 với nội dung kết luận: “Hầu Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Hầu Thị NY, độ tin cậy trên 99,999999%”.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H: Quá trình tố tụng Tòa án đã triệu tập anh H yêu cầu cung cấp bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án anh H vắng mặt không lý do. Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa để làm việc với anh H. Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành đã tiến

hành xác minh hiện anh H không có mặt tại địa phương và đã thực hiện các thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng cho anh H thông qua việc niêm yết công khai. Hết thời hạn quy định, anh H không có ý kiến đối với yêu cầu của chị N và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa, chị Phạm Thị N và anh Hầu Văn T đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm, không có ý kiến bổ sung. Anh Nguyễn Văn H vắng mặt không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của nguyên đơn, bị đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về “*Xác định cha cho con*” của chị Phạm Thị N. Xác định cháu Hầu Quốc B (tên dự kiến đặt do chưa khai sinh được cho cháu), giới tính: Nam, sinh ngày 17/02/2020 và cháu Hầu Thị NY (tên dự kiến đặt do chưa khai sinh được cho cháu), giới tính: Nữ, sinh ngày 12/11/2021 là con đẻ của anh Hầu Văn T.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phạm Thị N. Anh Hầu Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thị N có đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con đối với bị đơn anh Hầu Văn T có hộ khẩu thường trú tại thôn PL, xã TT, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là Tranh chấp về xác định cha cho con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; thực hiện các thủ tục niêm yết, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H vẫn vắng mặt lần thứ hai; Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố

tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Xét thấy chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn H ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 27/2022/QĐCNTTKH ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Trong đó về phần con chung: Anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 04/11/2012 đến tuổi thành niên. Anh H tự nguyện không yêu cầu chị Phạm Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Căn cứ lời khai của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Trong thời gian chị N và anh H chung sống với nhau không có con chung có tên dự sinh là Hầu Quốc B, sinh ngày 17/02/2020 (*theo giấy chứng sinh số 2090, quyển số: 2020 ngày 17/02/2020 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) và Hầu Thị NY, sinh ngày 12/11/2021 (*theo giấy chứng sinh số 5765, quyển số: 2021 ngày 12/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*).

Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 3990H/2023/01 ngày 09/5/2023, kết luận: Hầu Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Hầu Quốc B, độ tin cậy trên 99,999999%.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN số 3990H/2023/02 ngày 09/5/2023 của Công ty TNHH Công nghệ Di truyền Novagen, kết luận: Hầu Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Hầu Thị NY, độ tin cậy trên 99,999999%.

Như vậy, có căn cứ xác định anh Hầu Văn T là bố đẻ của các cháu có tên dự sinh Hầu Quốc B và Hầu Thị NY. Căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu khởi kiện về việc xác định cha cho con của nguyên đơn chị Phạm Thị N được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Chị Phạm Thị N và anh Hầu Văn T có quyền, nghĩa vụ tiến hành đăng ký khai sinh cho các cháu có tên dự sinh là Hầu Quốc B, giới tính: Nam, sinh ngày 17/02/2020 (*theo giấy chứng sinh số 2090, quyển số: 2020 ngày 17/02/2020 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) và Hầu Thị NY, giới tính: Nữ, sinh ngày 12/11/2021 (*theo giấy chứng sinh số 5765, quyển số: 2021 ngày 12/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

[3] *Về án phí:* Căn cứ các Điều 143, 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phạm Thị N. Anh Hầu Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28, các Điều 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xác nhận cha cho con của chị Phạm Thị N.

Xác định các cháu có tên dự sinh là Hậu Quốc B, giới tính: Nam, sinh ngày 17/02/2020 (*theo giấy chứng sinh số 2090, quyển số: 2020 ngày 17/02/2020 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) và Hậu Thị NY, giới tính: Nữ, sinh ngày 12/11/2021 (*theo giấy chứng sinh số 5765, quyển số: 2021 ngày 12/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) là con đẻ của anh Hậu Văn T, sinh ngày 20/6/1992, số căn cước công dân: 008092007176, địa chỉ: Thôn PL, xã TT, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chị Phạm Thị N và anh Hậu Văn T có quyền, nghĩa vụ tiến hành đăng ký khai sinh cho các cháu có tên dự sinh là Hậu Quốc B, giới tính: Nam, sinh ngày 17/02/2020 (*theo giấy chứng sinh số 2090, quyển số: 2020 ngày 17/02/2020 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) và Hậu Thị NY, giới tính: Nữ, sinh ngày 12/11/2021 (*theo giấy chứng sinh số 5765, quyển số: 2021 ngày 12/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa – Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang*) tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Về án phí: Anh Hậu Văn T phải chịu 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TADN tỉnh;
- VKS huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh